

## Bài 6. AN TOÀN VỚI MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức, kĩ năng

- Nhận biết và phòng tránh được một số tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.
- Bảo cho người lớn biết khi có sự cố, tình huống mất an toàn xảy ra.

#### 2. Phẩm chất và năng lực chung

- Phẩm chất: chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm.
- Năng lực chung: tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

#### 3. Năng lực công nghệ

- Nhận thức công nghệ.
- Đánh giá công nghệ.
- Giao tiếp công nghệ.

### II. PHƯƠNG TIỆN – THIẾT BỊ DẠY HỌC

#### 1. Giáo viên

- Tranh ảnh, video clip về tình huống an toàn và mất an toàn với môi trường công nghệ trong gia đình.
- Bảng nhóm, giấy và bút lông.

#### 2. Học sinh

- Sưu tầm hình ảnh, câu chuyện, tình huống liên quan đến nội dung bài.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1

**1. Mục tiêu:** Nhận biết và phòng tránh được một số tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.

#### 2. Hoạt động dạy học

##### 2.1. Hoạt động khởi động

**a. Mục tiêu:** Kích thích HS quan sát, phát hiện một số tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.

##### **b. Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh trang 37 trong SHS và chỉ ra những trường hợp không an toàn.

– HS trả lời câu hỏi theo suy nghĩ cá nhân.

Gợi ý: Dùng tay giặt dây điện, chạm vào ổ điện, xoay người làm ngã quạt đang quay, dùng tay đưa vào cánh quạt đang quay, ly nước nóng trên bàn đồ xuống,...

– GV chốt: Chúng ta cần quan sát, nhận biết và phòng tránh những tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.

– GV giới thiệu mục tiêu bài học.

## **2.2. Hoạt động khám phá**

### **Hoạt động 1: Tìm hiểu tình huống mất an toàn trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** HS nhận biết được một số tình huống mất an toàn trong gia đình.

**b. Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh trang 38 trong SHS.

– HS làm việc cá nhân, sau đó thảo luận nhóm đôi để nhận biết và chỉ ra những trường hợp có thể gây hại cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.

– GV gợi ý để HS giải thích những tình huống mà các em đã chọn.

– HS cả lớp lắng nghe, trao đổi, tranh luận.

– GV chỉnh sửa và chốt nội dung đúng.

Gợi ý: Trường hợp có thể gây hại cho em và gia đình: chạm tay vào ổ điện, ngồi xem ti vi gần màn hình, chạm điện, rò khí ga.

– GV mở rộng, đặt yêu cầu cho HS: Em hãy kể lại hoặc nêu một số tình huống mất an toàn mà em đã thấy, đã nghe, đã xem, ... trong thực tế.

– GV chốt nội dung và chuyển sang hoạt động tiếp theo.

– HS nhắc lại hoặc sắm vai để mô tả, thực hành sử dụng an toàn những sản phẩm công nghệ trong gia đình như bật – tắt điện, sử dụng quạt điện, ti vi, ...

**c. Kết luận:**

Không chạm tay vào ổ điện, không ngồi xem ti vi gần màn hình, rút phích cắm điện khi không sử dụng đồ dùng điện, tắt/khoá ga sau khi sử dụng, ...

### **Hoạt động 2: Tìm hiểu cách phòng tránh tình huống mất an toàn khi sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** HS nêu được cách xử lý đối với một số tình huống mất an toàn khi sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình.

**b. Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS quan sát các hình ảnh trang 39 trong SHS.

– HS làm việc cá nhân, sau đó sắm vai theo nhóm để mô tả lại các tình huống trong hình và trình bày cách xử lý của nhóm trước tình huống đó sao cho đảm bảo an toàn.

Gợi ý: Cách xử lý các tình huống gây mất an toàn trang 39 trong SHS.

+ Chập điện, cháy do sử dụng chung phích cắm điện: ngắt nguồn điện (cúp cầu dao điện), chạy báo tin cho người lớn (ông bà, cha mẹ, anh chị, hàng xóm), gọi tổng đài PCCC 114, ...

+ Rút phích cắm điện bằng cách kéo dây nguồn: đứt dây điện, bị điện giật, hư hỏng thiết bị,...

+ Chọc đồ vật vào ổ điện: điện giật, hư ổ điện, chập – cháy các thiết bị đang cắm điện,...

+ Để mặt bàn là còn nóng lên quần áo trong thời gian dài: hỏng – cháy quần áo, cháy nhà,...

+ Sử dụng điện thoại khi đang sạc pin: nổ điện thoại, ảnh hưởng đến tinh mạng (phòng mắt, tay, chân, điện giật,...).

– GV mở rộng yêu cầu cho HS: Hãy mô tả và xử lý một số tình huống mất an toàn mà các em đã thấy, đã nghe, đã xem,... trong thực tế.

– GV chốt, rút ra kiến thức và kĩ năng cần có để nhận biết và phòng tránh những tình huống mất an toàn từ môi trường công nghệ trong gia đình.

### **c. Kết luận:**

– Cần sử dụng các sản phẩm công nghệ trong gia đình đúng cách và an toàn (không chọc vật nhọn vào ổ điện, không dùng tay giật dây điện, không vừa dùng vừa sạc điện thoại,...).

– Thường xuyên kiểm tra đồ dùng điện trong gia đình trước và sau khi sử dụng.

– Nhờ người lớn hỗ trợ khi sử dụng sản phẩm công nghệ và khi gặp các tình huống gây mất an toàn.

### **2.3. Củng cố, dặn dò**

– HS nhắc lại các kiến thức vừa học.

– GV hướng dẫn HS chuẩn bị cho tiết học sau.

### **3. Đánh giá**

– Nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.

– Đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trong tâm bài.

## **TIẾT 2**

### **1. Mục tiêu**

– HS củng cố và đánh giá được một số kiến thức đã học ở tiết 1.

– Nhận biết và xử lý được những tình huống mất an toàn từ môi trường công nghệ trong gia đình.

– Biết cách phòng tránh những tình huống mất an toàn từ môi trường công nghệ trong gia đình.

### **2. Hoạt động dạy học**

#### **2.1. Hoạt động khởi động**

**a. Mục tiêu:** Kích thích HS quan sát, vận dụng kiến thức đã học trước một số tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.

**b. Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh, video clip và hoàn thành yêu cầu: Nhận biết và chỉ ra cách phòng tránh những tình huống không an toàn từ môi trường công nghệ trong gia đình.

– HS nhận biết, giải thích, GV nhận xét.

– GV chốt và giới thiệu bài mới.

**2.2. Hoạt động khám phá**

**Hoạt động 1: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng những điều đã học vào lựa chọn cách phòng tránh phù hợp với tình huống gây mất an toàn.

**b. Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS xem hình ảnh, video clip liên quan đến nội dung trang 40 trong SHS. GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân và hoàn thành yêu cầu: Em hãy chọn các cách phòng tránh phù hợp với tình huống gây mất an toàn có trong bảng dưới đây.

– HS trả lời câu hỏi theo suy nghĩ cá nhân.

Gợi ý:

+ Không chạm vào chỗ lớp vỏ cách điện bị hỏng.

+ Ngắt nguồn điện.

+ Thay dây điện mới.

+ Thông báo cho người lớn.

– GV gợi ý để HS giải thích được lí do vì sao chọn cách phòng tránh và xử lí tình huống đã trình bày.

– GV tổ chức cho HS nêu thắc mắc, tranh luận, giải thích,...

– GV mở rộng yêu cầu cho HS: Hãy thảo luận theo nhóm, trao đổi và kể lại một số tình huống mất an toàn mà các em đã thấy, đã nghe, đã xem, sau đó thảo luận cách xử lí hợp lí, an toàn.

– GV mời đại diện một số nhóm trình bày.

– GV chốt kiến thức, kĩ năng xử lí an toàn.

**Hoạt động 2: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Hệ thống kiến thức đã học về an toàn với môi trường công nghệ trong gia đình.

**b. Cách tiến hành:**

– HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm, hoàn thành yêu cầu trang 41 trong SHS: Chúng ta cần phải làm gì với đồ dùng điện trong gia đình khi ra khỏi nhà?

+ Thường xuyên kiểm tra đồ dùng điện.

- + Tắt nguồn điện khi không sử dụng.
- + Giữ khoảng cách an toàn khi xem ti vi.
- + Sử dụng đồ điện đúng cách.
- + Nhờ người lớn hướng dẫn.
- GV gợi ý để HS mô tả, giải thích lí do cho các việc làm mà em đã chọn.
- GV tổ chức cho HS nêu thắc mắc, tranh luận, giải thích,...
- GV mở rộng, yêu cầu HS làm việc nhóm, trao đổi, sắm vai thêm một số tình huống mà các em đã thấy, đã nghe, từ đó đưa ra các cách phòng tránh phù hợp cho các tình huống đó khi sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình.
- Đại diện một số nhóm trình bày ý tưởng.
- GV chốt kiến thức, kĩ năng xử lí an toàn.

### 2.3. Củng cố, dặn dò

- HS đọc ghi nhớ trang 41 trong SHS.
- GV nhấn mạnh trọng tâm bài.
- GV hướng dẫn HS chuẩn bị cho tiết học sau.

### 3. Đánh giá

- Nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.
- GV đánh giá quá trình học tập của HS và hướng dẫn HS tự đánh giá.

## PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Nội dung	Tốt 	Đạt 	Cần cố gắng 
Em thường xuyên kiểm tra đồ dùng điện trong gia đình trước và sau khi sử dụng.			
Em sử dụng các sản phẩm công nghệ trong gia đình đúng cách và an toàn.			
Em nhận biết được một số tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.			
Em biết cách phòng tránh một số tình huống không an toàn cho con người từ môi trường công nghệ trong gia đình.			
Em nhờ người lớn hỗ trợ khi sử dụng sản phẩm công nghệ và khi gặp các tình huống gây mất an toàn.			

## Dự án 1. TÌM HIỂU SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức, kĩ năng

Kể tên, nêu tác dụng và giới thiệu cách sử dụng một sản phẩm công nghệ trong gia đình.

#### 2. Phẩm chất và năng lực chung

- Phẩm chất: chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm.
- Năng lực chung: tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

#### 3. Năng lực công nghệ

- Nhận thức công nghệ.
- Đánh giá công nghệ.
- Sử dụng công nghệ.
- Giao tiếp công nghệ.

### II. PHƯƠNG TIỆN – THIẾT BỊ DẠY HỌC

#### 1. Giáo viên

- Phiếu đánh giá sản phẩm dự án; phiếu tự đánh giá hoạt động cá nhân;...
- Sách học sinh.

#### 2. Học sinh

- Sách học sinh Công nghệ 3.
- Tranh ảnh, vật thật của các sản phẩm công nghệ trong gia đình; video clip mô tả quá trình sản xuất sản phẩm công nghệ.
- Giấy, bút chì, bút màu,...

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### 1. Hoạt động khởi động

*a. Mục tiêu:* HS tạo được nhóm để cùng hợp tác làm dự án.

*b. Cách tiến hành:*

- GV giới thiệu dự án sẽ thực hiện: Tìm hiểu sản phẩm công nghệ trong gia đình.
- GV tổ chức cho HS tạo nhóm và đặt tên.

#### 2. Thực hiện dự án

**Hoạt động 1: Lập kế hoạch thực hiện dự án**

*a. Mục tiêu:* HS lập được kế hoạch làm dự án tìm hiểu sản phẩm công nghệ trong gia đình.

*b. Cách tiến hành:*

– GV tổ chức cho HS tìm hiểu về dự án: đọc thông tin trang 42 trong SHS và trao đổi một nội dung sau:

- + Mô tả dự án.
- + Mục tiêu của dự án.
- + Nhiệm vụ học tập.
- + Phương tiện hỗ trợ.
- + Sản phẩm dự án.